

KINH PHẬT BẢN HẠNH TẬP

QUYỂN 27

Phẩm 30: HƯỚNG VỀ CÂY BỒ-ĐỀ (Phần 3)

Bấy giờ Ma vương bảo sứ giả Dạ-xoa Xích Nhãn:

–Này Xích Nhãn, ông thấy các binh chủng của ta như thế này thì có ai dám xâm lăng cảnh giới của ta hay không?

Sứ giả Dạ-xoa Xích Nhãn liền tâu Ma vương Ba-tuần:

–Bạch Đại vương, ngài phải biết, con vua Tịnh Phạn dòng họ Thích-ca, tên là Tất-đạt-đa trước ở nơi làng của nàng Thiện Sinh con gái thôn chủ đã lên tiếng vang rền như tiếng trâu chúa rống, đến người cật cổ xin một bó cỏ rồi rời khỏi đại thọ tên là Đa-la-ni-câu-đà do người chăn dê trông, từ từ đi đến dưới cây Bồ-đề. Trong lúc đó lại có năm trăm chim se sẻ màu xanh vây quanh Bồ-tát. Vào tháng đầu mùa xuân, tất cả cây cối đều đâm hoa kết quả, cành lá tự hướng theo. Loài thảo mộc vô tri thức mà còn biết cúi đầu sát đất để cúng dường người. Khi người đến gần dưới cây Bồ-đề thì cõi đại địa này chấn động sáu cách.

Khi Ma vương Ba-tuần thấy Bồ-tát sắp gần đến cây Bồ-đề, y suy nghĩ: “Mong tên họ Thích này hướng đến các cây khác trái phẩm cỏ mà ngồi, đừng trái tòa ngồi dưới gốc cây Bồ-đề.” Suy nghĩ xong, Ba-tuần bảo tất cả chúng Dạ-xoa:

–Hãy mau đến núp dưới cây Bồ-đề kia, đừng để cho người họ Thích đến chỗ cây Bồ-đề ấy.

Quý Dạ-xoa bạch Ma vương:

–Chúng tôi xin nghiêm túc vâng lệnh Đại vương.

Dạ-xoa liền rút bớt một số quý Dạ-xoa đến mai phục xung quanh cách gốc cây Bồ-đề không xa. Khi lính quý Dạ-xoa từ xa trông thấy Bồ-tát sắp đến gần cây Bồ-đề, thân thể Ngài sáng chói giống như kim sơn phóng quang rực rỡ, không tài nào diễn tả. Quý Dạ-xoa thấy vậy, liền nói kệ:

*Mặt trời xuất hiện ngàn tia sáng
Oai đức chiếu sáng tựa Kim sơn
Từ bi ban bố cõi trời người
Tiến tới Bồ-đề như Sư tử.*

Lúc ấy vị thần bảo vệ rừng cây liền dùng kệ đáp lời các quý Dạ-xoa:

*Thế Tôn ngàn kiếp đủ công đức
Viên mãn sáu độ: Thí, Giới, Nhẫn
Tinh tấn, Thiền định và Trí tuệ
Đầy đủ muôn hạnh thật trang nghiêm
Đang đi dần đến cõi Bồ-đề
Sắp chứng Bồ-đề Vô thượng đạo
Chư Thiên tám bộ cùng nhân loại
Theo sau hộ vệ nghĩ như vậy.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Khi quỷ Dạ-xoa cùng quyến thuộc của Ma vương nghe lời kệ như vậy, đều rời khỏi cây Bồ-đề, tẩu tán nơi khác. Lúc ấy Bồ-tát lần lần đi đến chỗ đất đầy đủ mười sáu tướng công đức.

Mười sáu tướng công đức là:

1. Khi kiếp hỏa thiêu đốt cõi đại địa, mảnh đất này sẽ bị thiêu hủy cuối cùng. Khi lập kiếp ban sơ, mảnh đất này được thành lập trước tiên.

2. Chỗ đất này mọc đầy các loại cây cỏ: Ưu-ba-la, Ba-đâu-ma, Câu-vật-đầu, Phân-đà-lợi tốt đẹp tuyệt vời (*bốn loại cỏ xanh, đỏ vàng, trắng*).

3. Chỗ đất này là vị trí trung tâm của cõi Diêm-phù-đề.

4. Chỗ đất này không có các chúng sinh ngu si điên động sống ở đây. Chỉ có người đại phước đức thuộc dòng Thánh mới an tọa mà thôi.

5. Chỗ đất này không có các hầm hố, bốn phía trống rộng bằng phẳng.

6. Chỗ đất này sạch sẽ, không cao không thấp, đầy đặn như bàn tay.

7. Chỗ đất này tự nhiên sinh trưởng nhiều loại hoa như hoa sen xanh, hoa sen đỏ, hoa sen vàng và hoa sen trắng lớn.

8. Chỗ đất này tất cả Thánh nhân đều biết.

9. Chỗ đất này nổi lên tự nhiên.

10. Chỗ đất này luôn luôn có Thánh nhân ở.

11. Chỗ đất này hoàn toàn không ai có thể chiếm lĩnh được.

12. Chỗ đất này có tòa sư tử rất cao, danh tiếng đồn khắp.

13. Chỗ đất này nếu có ma và quyến thuộc của ma có tâm tìm lỗi lầm cũng không thể có.

14. Chỗ đất này là cái rốn của tất cả chỗ đất khác.

15. Chỗ đất này được cấu tạo bằng kim cương.

16. Chỗ đất này mọc loại cỏ cao chừng bốn ngón tay (*chông lên*), mềm mại, xanh biếc như lông cổ chim Khổng tước, chạm vào cỏ này như sờ thiên y Ca-thi-ca, thân cỏ mềm mại, ngay ngắn, màu sắc tuyệt vời, tỏa mùi thơm phảng phất, ngọn cỏ đều xoay về phía phải, trông thật đẹp mắt.

Thuở xưa các vị Chuyển luân thánh vương đều nghe việc vui thích hy hữu ấy, nên các ngài thường tới lui chiêm ngưỡng chỗ đất này.

Khi Bồ-tát đến gần cây Bồ-đề, thì chỗ đất ấy tự nhiên được quét dọn sạch sẽ, rưới nước hoa, mặt đất bằng phẳng, thanh tịnh trang nghiêm, đẹp đẽ nên ai cũng ưa trông ngắm, lại hoàn toàn không có sỏi sạn, đá gạch và các loại cỏ dại gai góc bừa bãi.

Lúc xin cỏ, Bồ-tát dùng tay trái nhận bó cỏ. Khi đến dưới cây Bồ-đề, Ngài dùng tay phải với năm ngón có màn lưới mềm mại xinh xắn, móng màu đỏ hồng như đánh son phấn nhận lấy bó cỏ từ nơi tay trái. Khi sắp trải cỏ dưới gốc cây Bồ-đề, Ngài hướng về phía Đông, cầm cỏ bỏ xuống đất, gốc cỏ hướng về cây Bồ-đề, trong tâm Bồ-tát thầm nguyện: “Khi ta đã ngồi ở nơi đây rồi, sẽ vượt qua biển phiền não để đến bờ giác ngộ.” Khi Ngài vãi nắm cỏ trên mặt đất, như hoa cắm trong bình, hoặc cuộn tròn như xoáy nước, hoặc như hình chữ Vạn.

Bồ-tát thấy tự bó cỏ rơi xuống đất, đều đặn không rối loạn, với những hiện tượng tốt đẹp như vậy, nên nói:

–Như ngày nay Ta vãi bó cỏ xuống đất, đáng ra rối loạn lại không rối loạn, đây là tượng trưng cho điều tốt đẹp, chẳng khác nào như Ta sống trong thế gian loạn động mà nhất định sẽ chứng được pháp không loạn động.

Khi Bồ-tát vải nắm cỏ trải ra như vậy, mặt đất chấn động sáu cách.

Bấy giờ Ma vương Ba-tuần, chủ cõi Dục đến bên Bồ-tát nói:

–Này người dòng Sát-lợi, người không nên trải cỏ ngồi dưới gốc cây này. Tại sao vậy? Bởi vì nơi đây vào nửa đêm khuya có đến vô lượng quỷ Tỳ-xá-giá, Phú-đơn-na, Dạ-xoa, La-sát thường thường lui tới nơi đây ăn thịt người. Tại phương Bắc cây này có một khu rừng, là nơi an trú của các vị Đại Tiên nhân, gọi là xứ Ưu-lâu-tần-loa, phong cảnh tươi đẹp, rất hữu tình, ai cũng thích thưởng ngoạn. Này người dòng họ Thích hãy đến nơi đó ngồi tùy ý.

Bồ-tát đáp lời Ma vương Ba-tuần:

–Này Ma vương Ba-tuần, người lẽ nào không biết, bất cứ nơi núi đầm thanh vắng, hoặc dưới gốc cây, hoặc nơi gò mả, hoặc ở trong rừng, vào nửa đêm Ta vẫn an ổn, tâm không sợ sệt. Lại nữa, Ta không là kẻ vô trí, lại cũng chẳng phải như người không có năng lực phương pháp, như người tầm thường đến nơi đây. Từ lâu Ta đã biết vào thời quá khứ, chư Phật tại chỗ đất vô úy dưới cội cây này mà thành Thánh đạo. Đó là lý do ngày nay Ta đến nơi đây.

Lúc bấy giờ có một quỷ Dạ-xoa đứng bên phải Ma vương Ba-tuần, nói với Bồ-tát:

–Này kẻ họ Thích, người cần gì phải khổ nhọc ngồi dưới cội cây này, bên ngoài bốn phía cây Bồ-đề này có các đại thọ, người mau mau dời bước đi nơi khác.

Bồ-tát đáp lời Dạ-xoa:

–Tâm nguyện của Ta nếu ngồi ở dưới các cội cây khác thì không thành, chỉ ở dưới gốc Bồ-đề này thì quyết định thành tựu, chỗ khác thì không được.

Khi ấy, Dạ-xoa tâu lại Ma vương:

–Thưa Đại vương, nay ngài có nghe người này nói chẳng? Chúng ta phải làm cách nào đuổi người đi khỏi nơi đây?

Ma vương Ba-tuần bảo Dạ-xoa:

–Ta cần phải dùng đủ mọi cách quyết tâm làm thế nào để ngăn người này không cho ngồi nơi đây nữa.

Nghe Ma vương Ba-tuần nói những lời như vậy, Ngài sắp an tọa trên cỏ, tư duy, phát nguyện: “Ta sắp ngồi tòa Kim cang mà chư Phật quá khứ đã ngồi. An tọa xong, Ta sẽ chế phục Ma vương Ba-tuần. Ngày nay, Ta đã ngồi chỗ này rồi, sẽ đoạn diệt các phiền não dục vọng, sân hận, ngu si... Ta đã ngồi chỗ này rồi sẽ chứng được pháp cam lộ vi diệu thanh tịnh mát mẻ.”

Khi Bồ-tát trải cỏ, gốc cỏ hướng về cây Bồ-đề, ngọn cỏ đều xoay ra bên ngoài. Ngài trải cỏ xong nhiều quanh bên phải cây Bồ-đề ba vòng rồi ngồi kiết già, thân tâm đoan chánh, như rắn cất giữ thân thẳng yên không lay động. Ngài xướng lên ba lần:

–Ta chứng cam lộ. Ta chứng cam lộ. Ngày nay Ta nhất định chứng cam lộ!

Trong tâm Bồ-tát phát lời thệ nguyện vĩ đại: “Ta ngồi nơi đây, nếu tất cả hữu lậu không diệt sạch, tất cả tâm không được giải thoát thì Ta nguyện trọn đời không rời khỏi chỗ này.”

Có kệ nói:

*Bồ-tát thiên tọa dưới cội cây
Như rắn giữ mình không lay động
Trong tâm nguyện lớn như thế này
Đạo quả chẳng thành không đứng dậy.*

Lúc ấy Ma vương Ba-tuần biến mất khỏi chỗ cũ trong thời gian ngắn, rồi lại hiện

một thân đầu xoa tóc rối, thân mặc áo xấu dính đầy cát bụi, môi miệng khô ran tợ người đói khát, tay cầm một bó lớn bì thư, vội vã hướng về Bồ-tát, đứng trước mặt ném bó bì thư cho Bồ-tát và nói:

–Một phong thư của Ma-na-ma dòng họ Thích của người gửi, một phong thư của Ni-câu-đà gửi, một phong thư của Nan-đề-ca gửi, một phong thư của Bạt-đề-già gửi, một phong thư của Nan-đà gửi, một phong thư của A-nan-đà gửi. Bao nhiêu phong thư này đều là bà con dòng họ Thích nhờ ta chuyển đến người.

Khi ấy, trong số đó có một bức thư đề lời giả dối không thật. Thư đề: “Ngày nay, Đề-bà-đạt-đa ở thành Ca-tỳ-la soán ngôi vua, vào nội cung Thái tử thu nạp tất cả phi hậu của ngài rồi bắt Đại vương Tịnh Phạn, thân phụ ngài, hạ ngục. Ngoài ra, các vương thúc Bạch Phạn, Hộc Phạn, Cam Lộ Phạn cùng tất cả các vị kỳ lão hoàng gia họ Thích đều bị đuổi ra khỏi thành. Nếu Thái tử nhận được thư này, phải mau mau trở về hoàng triều, chớ còn ở nơi thanh vắng làm gì?”

Bồ-tát đọc những dòng thư như vậy, nghĩ đến ba việc:

“Vì thế nữ sinh tâm ái dục nên Đề-bà-đạt-đa mới thu nạp phi hậu của Ta.

“Vì Đề-bà-đạt-đa khởi tâm chiến đấu nên người mới thật sự cướp lấy ngôi của phụ vương và quốc gia Ta.”

“Vì hoàng gia sinh tâm sát hại, mà họ vì sao tiếc thân mạng không bảo vệ cha Ta?”

Rồi Bồ-tát lại suy nghĩ: “Tất cả cảnh giới thế gian đều vô thường, uest trước, bất tịnh, luôn luôn sinh diệt không chút thời gian tạm nghỉ.”

Rồi lại suy nghĩ: “Tất cả pháp thế gian đều là pháp hoại diệt, sinh diệt liên tục!” Do tư duy như vậy, Ngài mới cắt đứt tâm ái dục mà phát khởi tâm xuất gia; dứt tâm đấu tranh mà phát khởi tâm Từ mẫn, đoạn tâm sát hại mà sinh khởi tâm Bi.

“Những việc như vậy, Ta đã vứt bỏ từ lâu.” Tư duy như vậy rồi, Ngài phát khởi tâm Xả.

M